

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110586	Nguyễn Khang	An	08/04/2006	11A2	
2	110587	Võ Thụy Mỹ	An	13/11/2006	11A3	
3	110588	Nguyễn Nam	An	13/03/2006	11A11	
4	110589	Võ Nguyễn Xuân	An	05/10/2006	11A4	
5	110590	Trần Bảo	Anh	07/01/2006	11A4	
6	110591	Lê Thanh Duy	Anh	28/02/2006	11A1	
7	110592	Lê Đức	Anh	07/08/2006	11A6	
8	110593	Vũ Đức	Anh	26/01/2006	11A10	
9	110594	Trịnh Nguyễn Hà	Anh	05/05/2006	11A1	
10	110595	Nguyễn Hoàng	Anh	06/09/2006	11A4	
11	110596	Vũ Mai	Anh	13/01/2006	11A12	
12	110597	Vũ Thị Minh	Anh	21/04/2006	11A2	
13	110598	Trần Lương Ngọc	Anh	24/12/2006	11A3	
14	110599	Nguyễn Ngọc	Anh	07/04/2006	11A5	
15	110600	Nguyễn Phi	Anh	14/12/2006	11A6	
16	110601	Lê Thị Phương	Anh	15/04/2006	11A4	
17	110602	Trần Quốc	Anh	20/01/2006	11A2	
18	110603	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	11/03/2006	11A7	
19	110604	Lê Thế	Anh	02/09/2006	11A7	
20	110605	Trần Thị Trâm	Anh	16/06/2006	11A4	
21	110606	Phan Tú	Anh	13/12/2006	11A8	
22	110607	Hoàng Tuấn	Anh	25/10/2006	11A11	
23	110608	Giáp Huỳnh Tuấn	Anh	03/01/2006	11A10	
24	110609	Nguyễn Tuấn	Anh	14/02/2006	11A12	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110610	Phan Trần Tuấn	Anh	17/06/2006	11A9	
2	110611	Lê Văn	Anh	08/03/2006	11A5	
3	110612	Hồ Thị Vân	Anh	18/02/2006	11A11	
4	110613	Nguyễn Thị Vân	Anh	28/12/2006	11A6	
5	110614	Phạm Thị Vân	Anh	03/01/2006	11A3	
6	110615	Thái Việt	Anh	14/01/2006	11A9	
7	110616	Phạm Hải	Ánh	28/09/2006	11A5	
8	110617	Phạm Hoàng	Ân	10/05/2006	11A6	
9	110618	Nguyễn Hồng	Ân	22/06/2006	11A7	
10	110619	Nguyễn Vũ Khánh	Ân	27/12/2006	11A7	
11	110620	Cao Xuân Long	Ân	28/05/2006	11A9	
12	110621	Đặng Thiên	Ân	20/12/2006	11A5	
13	110622	Nguyễn Thiên	Ân	21/10/2006	11A10	
14	110623	Lê Du Gia	Bảo	14/10/2006	11A1	
15	110624	Nguyễn Minh Hồng Gia	Bảo	14/09/2006	11A5	
16	110625	Nguyễn Gia	Bảo	18/08/2006	11A9	
17	110626	Hồng Phan Gia	Bảo	05/07/2006	11A9	
18	110627	Đặng Thế Gia	Bảo	04/02/2006	11A4	
19	110628	Trần Gia	Bảo	19/09/2006	11A10	
20	110629	Lê Trần Gia	Bảo	16/08/2006	11A7	
21	110630	Trương Trần Gia	Bảo	29/07/2006	11A2	
22	110631	Vũ Minh	Bảo	24/05/2006	11A3	
23	110632	Lý Quốc	Bảo	07/05/2006	11A5	
24	110633	Chu Thế	Bảo	23/05/2006	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110634	Vũ Hữu	Bắc	05/09/2006	11A4	
2	110635	Phạm Quỳnh Khánh	Băng	11/04/2006	11A7	
3	110636	ĐÀO GIA	BÌNH	20/08/2006	11A4	
4	110637	Lê Thái	Bình	22/08/2006	11A9	
5	110638	Đỗ Thanh	Bình	03/08/2006	11A6	
6	110639	Nguyễn Thị Thanh	Bình	31/05/2006	11A10	
7	110640	Huỳnh Kim	Bừu	17/10/2006	11A8	
8	110641	Mai Trọng	Bừu	16/04/2006	11A7	
9	110642	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	07/03/2006	11A3	
10	110643	Đỗ Hoàng Minh	Châu	04/10/2006	11A1	
11	110644	Huỳnh Minh	Châu	12/09/2006	11A11	
12	110645	Lê Ngọc Khánh	Chi	07/11/2006	11A11	
13	110646	Nguyễn Hoàng Linh	Chi	23/01/2006	11A12	
14	110647	Đặng Đức	Chí	02/07/2006	11A4	
15	110648	Huỳnh Thế	Chương	18/10/2006	11A5	
16	110649	Bùi Thị Kim	Cúc	26/06/2006	11A6	
17	110650	Trần Mạnh	Cường	04/01/2006	11A7	
18	110651	Nguyễn Vô Cao	Danh	26/11/2006	11A8	
19	110652	Nguyễn Thành	Danh	18/05/2005	11A2	
20	110653	Phạm Ngọc	Diễm	12/11/2006	11A2	
21	110654	Chu Thị Thu	Diệu	17/10/2006	11A1	
22	110655	Nguy Khánh	Du	15/08/2006	11A4	
23	110656	Nguyễn Thị Hoàng	Dung	14/12/2006	11A6	
24	110657	Nguyễn Thị Thùy	Dung	12/09/2006	11A2	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110658	Hoàng Trương Thùy	Dung	07/05/2006	11A12	
2	110659	Nguyễn Mạnh	Dũng	09/10/2006	11A7	
3	110660	Trần Phan Minh	Dũng	18/04/2006	11A8	
4	110661	Trương Đình	Duy	02/03/2006	11A10	
5	110662	Nguyễn Khánh	Duy	20/02/2006	11A2	
6	110663	Nguyễn Nhất	Duy	08/12/2006	11A12	
7	110664	Phan Nhật	Duy	24/04/2006	11A11	
8	110665	Phạm Thái	Duy	22/11/2006	11A1	
9	110666	Nguyễn Phạm Mỹ	Duyên	01/06/2006	11A12	
10	110667	Nguyễn Nho Hải	Dương	18/03/2006	11A8	
11	110668	Nguyễn Tùng	Dương	02/12/2006	11A11	
12	110669	Trần Hoàng Khánh	Đan	14/03/2006	11A2	
13	110670	Trần Lê Nhã	Đan	10/09/2006	11A11	
14	110671	Hoàng Minh	Đạt	14/06/2006	11A1	
15	110672	Nguyễn Minh	Đạt	29/12/2006	11A7	
16	110673	Lã Quý	Đạt	04/11/2006	11A11	
17	110674	Trần Đức Tấn	Đạt	10/08/2006	11A3	
18	110675	Phan Tấn	Đạt	01/12/2006	11A5	
19	110676	Võ Tấn	Đạt	01/08/2006	11A2	
20	110677	Cái Thành	Đạt	31/03/2006	11A12	
21	110678	Phùng Nguyễn Thành	Đạt	19/05/2006	11A11	
22	110679	Thái Thành	Đạt	01/12/2006	11A9	
23	110680	Trần Lê Tiến	Đạt	12/02/2006	11A6	
24	110681	Nguyễn Tiến	Đạt	10/05/2006	11A4	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110682	Nguyễn Duy Hải	Đặng	21/07/2006	11A3	
2	110683	Phạm Nguyễn Ngọc Hải	Đặng	24/08/2006	11A1	
3	110684	Nguyễn Hải	Đặng	01/09/2006	11A12	
4	110685	Nguyễn Hoàng	Đặng	30/08/2006	11A9	
5	110686	Nguyễn Phạm Khánh	Đặng	05/04/2006	11A10	
6	110687	Nguyễn Ngọc Ngân	Đinh	10/09/2006	11A10	
7	110688	Trịnh Hải	Đông	23/12/2006	11A1	
8	110689	Trần Quang	Đông	10/03/2006	11A3	
9	110690	Vũ Hoàng	Đức	13/07/2006	11A5	
10	110691	Lâm Nguyễn Châu	Giang	19/04/2006	11A11	
11	110692	Võ Thị Hương	Giang	24/03/2006	11A4	
12	110693	Nguyễn Minh	Giang	05/10/2006	11A3	
13	110694	Mai Giang Đông	Gun	14/09/2006	11A5	
14	110695	Nguyễn Thị Hải	Hà	08/03/2006	11A12	
15	110696	Nguyễn Khánh	Hà	13/01/2006	11A3	
16	110697	Bùi Nguyệt	Hà	25/03/2006	11A2	
17	110698	Trần Thị Thu	Hà	26/11/2006	11A7	
18	110699	Trần Thu	Hà	10/09/2006	11A11	
19	110700	Ngô Việt	Hà	02/01/2006	11A6	
20	110701	Trịnh Lê Đức	Hải	14/06/2006	11A3	
21	110702	Trần Lê Anh	Hào	04/04/2006	11A9	
22	110703	Nguyễn Hữu	Hào	17/06/2006	11A12	
23	110704	Lương Minh	Hạo	09/08/2006	11A10	
24	110705	Đinh Thị Thu	Hằng	25/08/2006	11A3	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110706	Nguyễn Thị Thu	Hằng	23/07/2006	11A7	
2	110707	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	10/04/2006	11A3	
3	110708	Nguyễn Phan Bảo	Hân	10/07/2006	11A6	
4	110709	Nguyễn Bảo Gia	Hân	15/07/2006	11A12	
5	110710	Hồ Gia	Hân	27/03/2006	11A1	
6	110711	Lâm Gia	Hân	15/11/2006	11A11	
7	110712	Vũ Ngọc Gia	Hân	05/12/2006	11A10	
8	110713	Phạm Gia	Hân	03/07/2006	11A4	
9	110714	Võ Gia	Hân	24/11/2006	11A12	
10	110715	Nguyễn Lê Khánh	Hân	18/05/2006	11A9	
11	110716	Nguyễn Bích Ngọc	Hân	15/10/2006	11A11	
12	110717	Mai Nguyễn Ngọc	Hân	18/03/2006	11A12	
13	110718	Dương Thị Tuyết	Hân	17/09/2006	11A5	
14	110719	Trần Đoàn Đức	Hậu	17/04/2006	11A6	
15	110720	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	10/10/2006	11A10	
16	110721	Phạm Thị Ngọc	Hiền	27/07/2006	11A7	
17	110722	Lại Thu	Hiền	09/07/2006	11A2	
18	110723	Nguyễn Thu	Hiền	10/04/2006	11A1	
19	110724	Trần Thị Thu	Hiền	27/03/2006	11A11	
20	110725	Nguyễn Thủy	Hiền	01/01/2006	11A1	
21	110726	Nguyễn Hoàng	Hiệp	18/04/2006	11A12	
22	110727	Trần Công	Hiếu	10/03/2006	11A8	
23	110728	Nguyễn Doãn Trung	Hiếu	30/10/2006	11A4	
24	110729	Nguyễn Trung	Hiếu	24/11/2006	11A5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110730	Phạm Trung	Hiếu	20/04/2006	11A9	
2	110731	Nguyễn Đức	Hòa	18/08/2006	11A11	
3	110732	Nguyễn Thế	Hòa	22/11/2006	11A7	
4	110733	Trương Thị Mộng	Hoài	04/10/2006	11A4	
5	110734	Nguyễn Huy	Hoàng	04/09/2006	11A5	
6	110735	Hồ Hữu	Hoàng	15/12/2006	11A7	
7	110736	Lê Khắc	Hoàng	08/01/2006	11A1	
8	110737	Trịnh Minh	Hoàng	18/11/2006	11A2	
9	110738	Nguyễn Phúc Sỹ	Hoàng	02/12/2006	11A6	
10	110739	Lê Vũ	Hoàng	21/07/2006	11A3	
11	110740	Đoàn Thị Ánh	Hồng	19/05/2006	11A2	
12	110741	Dương Hoàng	Huân	17/01/2006	11A1	
13	110742	Võ Ngọc	Hùng	01/12/2006	11A4	
14	110743	Nguyễn Quốc	Hùng	30/12/2005	11A3	
15	110744	Nguyễn Sinh	Hùng	04/06/2006	11A5	
16	110745	Nguyễn Việt	Hùng	21/04/2006	11A3	
17	110746	Bùi Lê Đức	Huy	23/06/2006	11A5	
18	110747	Dương Gia	Huy	06/11/2006	11A1	
19	110748	Lương Gia	Huy	08/10/2006	11A2	
20	110749	Ngô Gia	Huy	30/09/2006	11A10	
21	110750	Diệp Lê	Huy	28/05/2006	11A12	
22	110751	Trần Nhật	Huy	11/06/2006	11A9	
23	110752	Trần Quang	Huy	23/02/2006	11A4	
24	110753	Lê Nguyễn Quốc	Huy	19/12/2006	11A7	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110754	Nguyễn Văn	Huy	01/10/2006	11A2	
2	110755	Phạm Khánh	Huyền	17/06/2006	11A11	
3	110756	Lương Thị Khánh	Huyền	10/11/2006	11A5	
4	110757	Nguyễn Khánh	Hưng	02/10/2006	11A7	
5	110758	Trần Ngọc Minh	Hưng	15/09/2006	11A9	
6	110759	Trần Minh	Hưng	17/11/2006	11A12	
7	110760	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	09/09/2006	11A10	
8	110761	Nguyễn Ngọc	Hương	20/06/2006	11A5	
9	110762	Phạm Nguyễn Quỳnh	Hương	28/09/2006	11A4	
10	110763	Bùi Trần Quỳnh	Hương	06/04/2006	11A9	
11	110764	Nguyễn Ngọc Thanh	Hương	02/02/2006	11A10	
12	110765	Nguyễn Ngọc Thiên	Hương	18/08/2006	11A2	
13	110766	Trần Thu	Hương	09/01/2006	11A3	
14	110767	Vũ Thị Thùy	Hương	11/01/2006	11A1	
15	110768	Nguyễn Hoàn Thúy	Hương	24/05/2006	11A11	
16	110769	Thái Quốc	Khải	25/07/2006	11A6	
17	110770	Đỗ Tấn	Khải	04/12/2006	11A7	
18	110771	Đỗ Đình	Khang	24/03/2006	11A12	
19	110772	Nguyễn Phúc	Khang	11/08/2006	11A8	
20	110773	Hoàng Lê Bảo	Khanh	19/02/2006	11A9	
21	110774	Phạm Ngọc Bảo	Khanh	02/10/2006	11A10	
22	110775	Bùi Nguyễn An	Khánh	17/05/2006	11A8	
23	110776	Hồ Lê	Khánh	24/04/2006	11A8	
24	110777	Hồ Minh	Khánh	24/04/2006	11A8	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110778	Lê Nam	Khánh	09/05/2006	11A1	
2	110779	Nguyễn Cao Quốc	Khánh	02/09/2006	11A4	
3	110780	Phạm Quốc	Khánh	21/08/2006	11A10	
4	110781	Nguyễn Văn	Khánh	03/04/2006	11A2	
5	110782	Lê Đình Anh	Khoa	05/01/2006	11A8	
6	110783	Lê Anh	Khoa	06/09/2006	11A1	
7	110784	Trần Lê Đăng	Khoa	12/02/2006	11A7	
8	110785	Lê Ngọc Đăng	Khoa	22/07/2006	11A5	
9	110786	Nguyễn Nhật Đăng	Khoa	08/10/2006	11A6	
10	110787	Phạm Đăng	Khoa	23/02/2006	11A12	
11	110788	Đỗ Minh	Khôi	09/06/2006	11A2	
12	110789	Lê Minh	Khôi	25/11/2006	11A1	
13	110790	Nguyễn Minh	Khôi	21/01/2006	11A8	
14	110791	Nguyễn Trần Nhã	Khuê	05/02/2006	11A2	
15	110792	Hồ Hà Hoàng	Khương	14/06/2006	11A4	
16	110793	Nguyễn Mạnh	Khương	13/10/2006	11A10	
17	110794	Nguyễn Trung	Kiên	17/12/2006	11A5	
18	110795	Đoàn Anh	Kiệt	03/04/2006	11A6	
19	110796	Lê Trần Anh	Kiệt	13/02/2005	11A1	
20	110797	Nguyễn Tuấn	Kiệt	20/05/2006	11A2	
21	110798	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	21/01/2006	11A11	
22	110799	Nguyễn Thiên	Kim	01/11/2006	11A7	
23	110800	Vũ Thiên	Kim	03/04/2006	11A12	
24	110801	Lương Hoàng Anh	Kỳ	10/05/2006	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110802	Nguyễn Hải	Lam	26/12/2006	11A8	
2	110803	Võ Hoàng	Lâm	13/04/2006	11A8	
3	110804	Nguyễn Phúc	Lâm	20/01/2006	11A9	
4	110805	NGUYỄN THỊ CẨM	LỆ	24/01/2006	11A4	
5	110806	Bùi Văn	Lịch	17/04/2006	11A1	
6	110807	Nguyễn Trần Đức	Linh	02/08/2006	11A1	
7	110808	Đặng Trần Gia	Linh	30/12/2006	11A3	
8	110809	Nguyễn Hoàng Hải	Linh	15/01/2006	11A12	
9	110810	Phùng Thị Khánh	Linh	10/04/2006	11A11	
10	110811	Nguyễn Ngọc Mai	Linh	20/01/2006	11A3	
11	110812	Tạ Thị Mỹ	Linh	15/09/2006	11A6	
12	110813	Phạm Ngọc	Linh	12/01/2006	11A1	
13	110814	Trần Thị Ngọc	Linh	28/12/2006	11A2	
14	110815	Lê Thị Thảo	Linh	08/03/2006	11A9	
15	110816	Nguyễn Lê Thùy	Linh	15/08/2006	11A7	
16	110817	Lương Thùy	Linh	05/12/2006	11A5	
17	110818	Thái Thùy	Linh	10/03/2006	11A10	
18	110819	Nguyễn Thị Thùy	Linh	14/01/2006	11A12	
19	110820	Lê Phùng Thư	Linh	16/04/2006	11A2	
20	110821	Ngô Huy	Long	21/06/2006	11A7	
21	110822	Phạm Minh	Long	18/07/2006	11A9	
22	110823	Chu Thế Minh	Long	11/11/2006	11A5	
23	110824	Hoàng Phước	Long	28/06/2006	11A4	
24	110825	Nguyễn Thanh	Long	13/05/2006	11A10	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110826	Nguyễn Thành	Long	08/08/2006	11A6	
2	110827	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	15/09/2006	11A4	
3	110828	Phạm Trần Khánh	Ly	27/10/2006	11A9	
4	110829	Vũ Khánh	Ly	04/08/2006	11A11	
5	110830	Đặng Hồ Thảo	Ly	16/08/2006	11A12	
6	110831	Huỳnh Nguyễn Trúc	Ly	11/08/2006	11A11	
7	110832	Lương Thị Ngọc	Mai	18/10/2006	11A11	
8	110833	Phạm Thị Quỳnh	Mai	28/06/2006	11A8	
9	110834	Đào Bạch Thanh	Mai	02/10/2006	11A12	
10	110835	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	16/05/2006	11A6	
11	110836	Nguyễn Phương	Mãi	17/02/2006	11A8	
12	110837	Hà Đình	Mạnh	30/06/2006	11A7	
13	110838	Lê Hữu	Mạnh	21/01/2006	11A10	
14	110839	Phạm Minh	Mẫn	01/03/2006	11A2	
15	110840	Trương Nguyễn Ánh	Minh	28/04/2006	11A1	
16	110841	Nguyễn Quang Bình	Minh	19/06/2006	11A6	
17	110842	Nguyễn Gia	Minh	11/03/2006	11A7	
18	110843	Nguyễn Thị Hiền	Minh	13/04/2006	11A3	
19	110844	Nguyễn Hoàng	Minh	11/05/2006	11A2	
20	110845	Hoàng Nhật	Minh	24/06/2006	11A8	
21	110846	Trương Nhật	Minh	14/01/2006	11A4	
22	110847	Nguyễn Văn Nhật	Minh	16/12/2005	11A10	
23	110848	Lê Quang	Minh	21/04/2006	11A5	
24	110849	Vũ Lê Quang	Minh	24/08/2006	11A8	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110850	Lữ Quang	Minh	08/10/2006	11A9	
2	110851	Phạm Quang	Minh	27/06/2006	11A3	
3	110852	Nguyễn Trần	Minh	03/02/2006	11A5	
4	110853	Nguyễn Hồng Diễm	My	27/08/2006	11A2	
5	110854	Nguyễn Hoàng	My	16/07/2006	11A12	
6	110855	Bùi Đặng Trà	My	25/01/2006	11A11	
7	110856	Lê Hoàng	Mỹ	28/08/2006	11A9	
8	110857	Huỳnh Thị Ngọc	Mỹ	24/12/2006	11A2	
9	110858	Nguyễn Chí	Nam	25/12/2006	11A10	
10	110859	Ngô Công	Nam	16/11/2006	11A3	
11	110860	Mai Duy	Nam	28/01/2006	11A12	
12	110861	Đinh Hoài	Nam	05/03/2006	11A1	
13	110862	Mai Hoàng	Nam	22/02/2006	11A11	
14	110863	Nguyễn Hoàng	Nam	15/06/2006	11A6	
15	110864	Đào Ngọc	Nam	25/09/2006	11A11	
16	110865	Phan Nhật	Nam	14/08/2006	11A4	
17	110866	Nguyễn Thị	Nga	04/05/2006	11A9	
18	110867	Trần Hồng Bảo	Ngân	25/12/2006	11A7	
19	110868	Nguyễn Bảo	Ngân	04/07/2006	11A12	
20	110869	Trần Nguyễn Bảo	Ngân	30/11/2006	11A3	
21	110870	Đặng Kim	Ngân	17/08/2006	11A4	
22	110871	Hồ Thị Kim	Ngân	15/03/2006	11A10	
23	110872	Lê Dương Ngọc	Ngân	02/07/2006	11A5	
24	110873	Nguyễn Ngọc Như	Ngân	29/03/2006	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110874	Nguyễn Thảo	Ngân	23/06/2006	11A8	
2	110875	NGUYỄN NGỌC THU	NGÂN	14/03/2006	11A9	
3	110876	Võ Châu Trúc	Ngân	06/07/2006	11A8	
4	110877	Nguyễn Thị Đông	Nghi	23/07/2006	11A4	
5	110878	Đỗ Thị Mộng	Nghi	20/02/2006	11A5	
6	110879	Hà Vân	Nghi	03/06/2006	11A3	
7	110880	Nguyễn Hữu	Nghị	10/04/2006	11A6	
8	110881	Hoàng Ngọc	Nghĩa	24/11/2006	11A3	
9	110882	Nguyễn Trọng	Nghĩa	03/12/2006	11A11	
10	110883	Tạ Viết	Nghĩa	28/01/2006	11A7	
11	110884	Đinh Bảo	Ngọc	01/03/2006	11A12	
12	110885	Hồ Bảo	Ngọc	16/02/2006	11A5	
13	110886	Huỳnh Bảo	Ngọc	12/09/2006	11A11	
14	110887	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	30/11/2006	11A9	
15	110888	Lê Bích	Ngọc	30/06/2006	11A4	
16	110889	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	20/11/2006	11A7	
17	110890	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	19/07/2006	11A3	
18	110891	Trà Thái	Ngọc	25/09/2006	11A4	
19	110892	Đoàn Thanh	Ngọc	24/10/2006	11A10	
20	110893	Trần Vũ Thanh	Ngọc	01/02/2006	11A6	
21	110894	Nguyễn Trần Xuân	Ngọc	14/02/2006	11A8	
22	110895	Hồ Trịnh Yến	Ngọc	25/11/2006	11A9	
23	110896	Đặng Lê Hạnh	Nguyên	14/12/2006	11A12	
24	110897	Đoàn Khôi	Nguyên	26/12/2006	11A12	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110898	Trần Khôi	Nguyên	26/02/2006	11A5	
2	110899	Phạm Thị Mỹ	Nguyên	21/08/2006	11A12	
3	110900	Đông Thảo	Nguyên	08/01/2006	11A10	
4	110901	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	01/08/2006	11A4	
5	110902	Trương Lý Thiên	Nguyên	30/04/2006	11A11	
6	110903	Võ Gia	Nguyễn	25/11/2006	11A6	
7	110904	Lê Thị Minh	Nguyệt	17/07/2006	11A12	
8	110905	Nguyễn Thị	Nguyệt	25/11/2006	11A11	
9	110906	Phạm Thị Thanh	Nhân	13/05/2006	11A2	
10	110907	Nguyễn Hoàng	Nhân	02/08/2006	11A3	
11	110908	Võ Lữ Thanh	Nhân	29/06/2006	11A7	
12	110909	Nguyễn Thành	Nhân	04/12/2006	11A9	
13	110910	Phan Minh	Nhật	20/09/2006	11A5	
14	110911	Trần Minh	Nhật	02/10/2006	11A3	
15	110912	Nguyễn Xuân	Nhật	21/01/2006	11A10	
16	110913	Võ Ngọc Khánh	Nhi	12/05/2006	11A8	
17	110914	Trần Nguyễn Linh	Nhi	07/06/2006	11A9	
18	110915	Nguyễn Thị Minh	Nhi	07/08/2006	11A4	
19	110916	Nguyễn Ngọc	Nhi	01/02/2006	11A12	
20	110917	Phan Hoàng Phương	Nhi	12/10/2006	11A4	
21	110918	Vũ Hoàng Thảo	Nhi	08/03/2006	11A11	
22	110919	Phạm Thị	Nhi	10/04/2006	11A6	
23	110920	Trần Thanh Trúc	Nhi	14/03/2006	11A3	
24	110921	Cao Minh Tuyết	Nhi	16/11/2006	11A1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 15

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110922	Lê Uyên	Nhi	16/05/2006	11A6	
2	110923	Phạm Trương Ý	Nhi	30/04/2006	11A7	
3	110924	Trương Ngọc Yến	Nhi	22/11/2006	11A11	
4	110925	Huỳnh Phạm Yến	Nhi	04/03/2006	11A5	
5	110926	Phan Thị Yến	Nhi	12/06/2006	11A7	
6	110927	Vũ Thị Yến	Nhi	06/10/2006	11A12	
7	110928	Doãn Ngô Hiền	Như	13/07/2006	11A1	
8	110929	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Như	04/12/2006	11A5	
9	110930	Nguyễn Vũ Minh	Như	10/06/2006	11A8	
10	110931	Đào Ngọc	Như	03/08/2006	11A9	
11	110932	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	16/03/2006	11A8	
12	110933	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	12/11/2006	11A8	
13	110934	Đỗ Thụy Quỳnh	Như	26/04/2006	11A6	
14	110935	Cao Ngọc Thùy	Như	27/10/2006	11A12	
15	110936	Phan Thùy	Như	17/04/2006	11A11	
16	110937	Đàm Quang	Ninh	14/05/2006	11A3	
17	110938	Đào Nguyễn Đức	Phát	20/03/2006	11A1	
18	110939	Lê Huy	Phát	06/11/2006	11A2	
19	110940	Nguyễn Thành	Phát	18/09/2006	11A9	
20	110941	Trần Duy	Phong	15/11/2006	11A5	
21	110942	Võ Hoài	Phong	06/05/2006	11A10	
22	110943	Ngô Nhật	Phong	31/05/2006	11A12	
23	110944	Hồ Lê Quốc	Phong	03/09/2006	11A11	
24	110945	Đinh Xuân	Phong	10/01/2006	11A5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 16

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110946	Cao Đình	Phú	13/09/2006	11A9	
2	110947	Thạch Trường	Phú	20/04/2006	11A4	
3	110948	Lâm Gia	Phúc	13/04/2006	11A7	
4	110949	Trần Gia	Phúc	05/02/2006	11A9	
5	110950	Nguyễn Hoàng	Phúc	06/04/2006	11A6	
6	110951	Bùi Hồng	Phúc	11/10/2006	11A3	
7	110952	Lương Hồng	Phúc	11/09/2006	11A6	
8	110953	Nguyễn Hồng	Phúc	18/02/2006	11A1	
9	110954	Lê Thị Hồng	Phúc	26/10/2006	11A7	
10	110955	Nguyễn Vinh Ngọc	Phúc	22/09/2006	11A4	
11	110956	Vô Nguyên	Phúc	08/07/2006	11A5	
12	110957	Nguyễn Kim Như	Phúc	25/10/2006	11A11	
13	110958	Dương Vĩnh	Phúc	21/08/2006	11A8	
14	110959	Nguyễn Đình Hiền	Phụng	15/11/2006	11A12	
15	110960	Liễu Triệu Phi	Phụng	11/10/2006	11A10	
16	110961	Nguyễn Ngọc Ân	Phước	15/11/2006	11A10	
17	110962	Trần Hoài	Phương	10/04/2006	11A6	
18	110963	Phan Ngọc	Phương	21/03/2006	11A1	
19	110964	Phạm Thị Ngọc	Phương	07/07/2005	11A4	
20	110965	Phạm Quỳnh	Phương	30/01/2006	11A5	
21	110966	Nguyễn Thảo	Phương	25/05/2006	11A12	
22	110967	Trần Hoàng Trúc	Phương	29/12/2006	11A11	
23	110968	Nguyễn Mai Trúc	Phương	04/07/2006	11A2	
24	110969	Trần Đình Uyên	Phương	15/07/2006	11A3	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 17

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110970	Phạm Hữu Minh	Quang	05/01/2006	11A10	
2	110971	Lê Minh	Quang	30/06/2006	11A3	
3	110972	Lê Minh	Quang	19/07/2006	11A4	
4	110973	Doãn Thanh	Quang	06/12/2006	11A10	
5	110974	Trần Văn	Quang	03/12/2006	11A9	
6	110975	Đặng Ngọc Anh	Quân	28/03/2006	11A6	
7	110976	Đoàn Thị Hồng	Quân	24/11/2006	11A7	
8	110977	Bùi Chí	Quốc	23/10/2006	11A5	
9	110978	Hoàng Kiến	Quốc	03/11/2006	11A6	
10	110979	Ngô Cao Bảo	Quyên	07/09/2006	11A11	
11	110980	Dương Hoàng Diễm	Quỳnh	18/06/2006	11A11	
12	110981	Phạm Nguyễn Diễm	Quỳnh	22/02/2006	11A1	
13	110982	Dương Khánh	Quỳnh	05/09/2006	11A9	
14	110983	Nguyễn Lê Như	Quỳnh	27/12/2006	11A7	
15	110984	Chu Thị Như	Quỳnh	14/05/2006	11A12	
16	110985	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh	21/10/2006	11A2	
17	110986	Nguyễn Lâm Thúy	Quỳnh	29/11/2006	11A12	
18	110987	Phùng Đỗ Trúc	Quỳnh	01/08/2006	11A3	
19	110988	Nguyễn Đình	Sang	02/12/2006	11A4	
20	110989	Nguyễn Hòa Bá	Tài	01/04/2006	11A10	
21	110990	Bùi Văn Chí	Tài	20/03/2006	11A8	
22	110991	Phạm Minh	Tài	10/12/2006	11A5	
23	110992	Bùi Tấn	Tài	25/11/2006	11A6	
24	110993	Lê Huỳnh Khải	Tâm	06/03/2006	11A1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 18

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	110994	Hoàng Mạnh Minh	Tâm	29/04/2006	11A3	
2	110995	Đỗ Mỹ	Tâm	29/03/2006	11A9	
3	110996	Ngô Thành	Tâm	12/07/2006	11A2	
4	110997	Văn Bá	Thái	20/12/2006	11A8	
5	110998	Nguyễn Đặng Hoàng	Thái	08/07/2006	11A11	
6	110999	Trần Ái	Thanh	02/12/2006	11A11	
7	111000	Nguyễn Vũ Phương	Thanh	16/12/2006	11A2	
8	111001	Trần Nguyễn Thanh	Thanh	08/02/2006	11A12	
9	111002	Vũ Tiến	Thành	01/01/2006	11A3	
10	111003	Trịnh Xuân	Thành	05/04/2006	11A1	
11	111004	Lê Diệu	Thảo	30/06/2006	11A11	
12	111005	Đào Phương	Thảo	30/09/2006	11A2	
13	111006	Bùi Ngọc Phương	Thảo	10/11/2006	11A12	
14	111007	Đoàn Thị Phương	Thảo	26/11/2006	11A5	
15	111008	Nguyễn Thái	Thảo	12/07/2006	11A6	
16	111009	Đỗ Thanh	Thảo	12/10/2006	11A12	
17	111010	Kiều Thanh	Thảo	13/03/2006	11A11	
18	111011	Nguyễn Thanh	Thảo	13/12/2006	11A5	
19	111012	Nguyễn Thanh Thiên	Thảo	25/05/2006	11A7	
20	111013	Nguyễn Hiếu	Thịnh	28/11/2006	11A9	
21	111014	Nguyễn Hữu	Thịnh	07/03/2006	11A3	
22	111015	Phan Hoàng Phúc	Thịnh	18/12/2006	11A2	
23	111016	Dương Tuấn	Thịnh	01/02/2006	11A10	
24	111017	Phu Vạn	Thọ	26/07/2006	11A4	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 19

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111018	Dương Phạm Anh	Thông	09/02/2006	11A5	
2	111019	Nguyễn Ngọc Minh	Thùy	17/02/2006	11A10	
3	111020	Hoàng Thị Thanh	Thúy	02/05/2006	11A9	
4	111021	Hoàng Anh	Thư	22/09/2006	11A11	
5	111022	Phan Huỳnh Anh	Thư	19/05/2006	11A6	
6	111023	Nguyễn Mai Anh	Thư	18/04/2006	11A12	
7	111024	Bùi Ngọc Anh	Thư	03/10/2006	11A2	
8	111025	Lê Ngọc Anh	Thư	24/07/2006	11A7	
9	111026	Lê Ngọc Anh	Thư	07/03/2006	11A3	
10	111027	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	26/09/2006	11A8	
11	111028	Đặng Nguyễn Ngọc Anh	Thư	26/03/2006	11A5	
12	111029	Trương Ngọc Anh	Thư	08/04/2006	11A9	
13	111030	Phạm Nhật Anh	Thư	11/11/2006	11A4	
14	111031	Phạm Anh	Thư	19/01/2006	11A12	
15	111032	Trịnh Ngọc Kim	Thư	21/05/2006	11A8	
16	111033	Đào Minh	Thư	02/03/2006	11A1	
17	111034	Bùi Ngọc Minh	Thư	18/11/2006	11A11	
18	111035	Tôn Võ Minh	Thư	15/05/2006	11A5	
19	111036	Nguyễn Thị Thanh	Thư	22/05/2006	11A10	
20	111037	Nguyễn Nhã Anh	Thy	04/01/2006	11A7	
21	111038	Đỗ Minh	Thy	16/06/2006	11A1	
22	111039	Huỳnh Hiếu Mỹ	Tiên	03/06/2005	11A4	
23	111040	Nguyễn Hà Thủy	Tiên	26/12/2006	11A2	
24	111041	Lê Thủy	Tiên	18/10/2006	11A10	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 20

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111042	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	26/06/2006	11A9	
2	111043	Trần Thủy	Tiên	11/04/2006	11A8	
3	111044	Trần Thủy	Tiên	16/07/2006	11A11	
4	111045	Đỗ Minh	Tiến	30/05/2006	11A1	
5	111046	Lê Minh	Tiến	15/11/2006	11A6	
6	111047	Trần Minh	Tiến	17/03/2006	11A5	
7	111048	Phan Tân	Tiến	18/01/2006	11A7	
8	111049	Võ Việt	Tiến	02/09/2006	11A12	
9	111050	Bùi	Tín	18/05/2006	11A2	
10	111051	Phạm Nguyễn Cảnh	Toàn	05/11/2006	11A7	
11	111052	Nguyễn Khánh	Toàn	19/09/2006	11A1	
12	111053	Đặng Trần Ngọc	Toàn	08/09/2006	11A9	
13	111054	Đậu Trần Quốc	Toàn	20/03/2006	11A2	
14	111055	Trần Nhân	Trác	01/12/2006	11A8	
15	111056	Trần Lê Anh	Trang	21/09/2006	11A7	
16	111057	Lê Kiều	Trang	15/09/2006	11A6	
17	111058	Lê Ngọc Kiều	Trang	28/07/2006	11A1	
18	111059	Trần Mai	Trang	16/10/2006	11A10	
19	111060	Nguyễn Vũ Thanh	Trang	18/06/2006	11A2	
20	111061	Huỳnh Lê Thiên	Trang	01/06/2006	11A2	
21	111062	Phạm Thị Thu	Trang	01/06/2006	11A8	
22	111063	Phạm Thị Thu	Trang	01/01/2006	11A12	
23	111064	Phan Thị Thùy	Trang	12/11/2006	11A9	
24	111065	Đoàn Ngọc Bảo	Trâm	07/02/2006	11A6	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 21

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111066	Vũ Bích	Trâm	13/08/2006	11A8	
2	111067	Mai Thị Kim	Trâm	31/10/2006	11A10	
3	111068	Nguyễn Phương	Trâm	13/08/2006	11A11	
4	111069	Trần Thảo	Trâm	11/10/2006	11A9	
5	111070	Nguyễn Mai Uyên	Trâm	13/09/2006	11A3	
6	111071	Vũ Ngọc Yến	Trâm	23/07/2006	11A1	
7	111072	Trần Đặng Bảo	Trân	20/10/2006	11A3	
8	111073	Nguyễn Thị Bảo	Trân	18/01/2006	11A2	
9	111074	Trịnh Bảo	Trân	06/04/2006	11A4	
10	111075	Nguyễn Đức Thiên	Trân	16/03/2006	11A5	
11	111076	Trần Hưng	Trí	06/08/2006	11A5	
12	111077	Trần Du Quang	Trí	21/02/2006	11A4	
13	111078	Nguyễn Vũ Quốc	Trí	05/01/2006	11A3	
14	111079	Đông Thị Huyền	Trình	03/08/2006	11A6	
15	111080	Phạm Mai	Trình	01/01/2006	11A1	
16	111081	Đinh Thị Phương	Trình	01/10/2006	11A10	
17	111082	Nguyễn Công Bình	Trọng	08/09/2006	11A9	
18	111083	Nguyễn Tấn	Trọng	02/03/2006	11A7	
19	111084	Nguyễn Thành	Trọng	25/08/2006	11A3	
20	111085	Đoàn Lê Phương	Trúc	20/11/2006	11A12	
21	111086	Phạm Trần Thanh	Trúc	04/01/2006	11A10	
22	111087	Bùi Hoàng Thủy	Trúc	12/02/2006	11A1	
23	111088	Nguyễn Chí	Trung	02/06/2006	11A3	
24	111089	Võ Thiện	Trung	14/02/2006	11A2	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 22

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111090	Đặng Anh	Tú	01/08/2006	11A2	
2	111091	Trương Nguyễn Hoàng Cẩm	Tú	31/03/2006	11A8	
3	111092	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	10/08/2006	11A8	
4	111093	Lương Quốc	Tú	08/01/2006	11A8	
5	111094	Phan Thanh	Tú	16/09/2006	11A7	
6	111095	Trương Thị Thanh	Tú	15/12/2006	11A6	
7	111096	Lê Đoàn Anh	Tuấn	02/02/2006	11A9	
8	111097	Nguyễn Anh	Tuấn	28/09/2006	11A4	
9	111098	Phan Lâm Đức	Tuấn	24/08/2006	11A6	
10	111099	Phương Thái Minh	Tuấn	14/05/2006	11A3	
11	111100	Dương Quốc	Tuấn	03/01/2006	11A10	
12	111101	Nguyễn Đình	Tùng	29/07/2006	11A7	
13	111102	Nguyễn Trương Minh	Tuyền	04/09/2006	11A10	
14	111103	Lý Phi	Tuyết	30/06/2006	11A11	
15	111104	Nguyễn Thu	Tuyết	20/12/2006	11A12	
16	111105	Nguyễn Nho Minh	Tường	10/08/2006	11A9	
17	111106	Nguyễn Thị Hồng	Uyên	06/08/2006	11A3	
18	111107	Đồng Khánh	Uyên	19/08/2006	11A11	
19	111108	Ngô Thụy Nhã	Uyên	03/03/2006	11A5	
20	111109	Nguyễn Trần Phương	Uyên	28/06/2006	11A4	
21	111110	Phạm Thị Doanh	Vân	19/04/2006	11A6	
22	111111	Phan Kiều	Vi	13/05/2006	11A12	
23	111112	Mã Đại	Vĩ	15/05/2006	11A7	
24	111113	Vũ Đức Hoàng	Việt	15/01/2006	11A11	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 11
PHÒNG: 23

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	111114	Nguyễn Quang	Vinh	26/01/2006	11A10	
2	111115	Lương Thanh	Vinh	16/02/2006	11A3	
3	111116	Nguyễn Thành	Vinh	06/08/2006	11A4	
4	111117	Nguyễn Thành	Vinh	31/01/2006	11A8	
5	111118	Nguyễn Anh	Vũ	18/05/2006	11A6	
6	111119	Nguyễn Hạ	Vy	25/03/2006	11A8	
7	111120	Phạm Trần Khánh	Vy	27/09/2006	11A9	
8	111121	Nguyễn Thị Ngọc	Vy	09/03/2006	11A12	
9	111122	Đặng Nhật	Vy	04/07/2006	11A12	
10	111123	Trần Nguyễn Phương	Vy	17/02/2006	11A7	
11	111124	Trần Ngô Thanh	Vy	24/07/2006	11A1	
12	111125	Nguyễn Thị Thảo	Vy	11/03/2006	11A3	
13	111126	Lê Phạm Thu	Vy	08/10/2006	11A10	
14	111127	Phạm Lý Tường	Vy	25/05/2006	11A1	
15	111128	Nguyễn Phạm Tường	Vy	15/02/2006	11A11	
16	111129	Trần Thanh	Xuân	24/01/2006	11A4	
17	111130	Lê Ngọc Như	Ý	22/07/2006	11A5	
18	111131	Phạm Như	Ý	07/03/2006	11A11	
19	111132	Đoàn Nguyễn Minh	Yên	05/08/2006	11A6	
20	111133	Nguyễn Thị Hoàng	Yên	17/10/2006	11A8	
21	111134	Hoàng Ngọc	Yên	11/08/2006	11A7	
22	111135	Quách Xuân	Yên	14/01/2006	11A2	

Danh sách này có 22 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh